TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HÀ ĐÔNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 743/2023/QĐST - HNGĐ	*Hà Đông, ngày 16 tháng 10 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 708/2023/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 10 năm 2023 giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần T T, sinh năm 1992.

HKTT: Tổ X, NH, phường ĐM, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Đào H C, sinh năm 1993.

HKTT: Tổ X, NH, phường ĐM, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 10 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần T T và anh Đào H C.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị Trần T Tvà anh Đào H C xác nhận có 02 con chung là cháu Đào B Y, sinh ngày 30/10/2011 và cháu Đào B A, sinh ngày 01/12/2013. Theo

nguyện vọng của con chung và sự thống nhất của vợ chồng, chúng tôi thỏa thuận anh Đào H C sẽ trực tiếp nuôi dưỡng cháu Đào B Y, sinh ngày 30/10/2011 và cháu Đào B A, sinh ngày 01/12/2013 kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung tròn 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác đồng thời chị Trần T T không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Trần T T có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được ngăn cản.

- Về tài sản chung (động sản, bất động sản): Chị Trần T T và anh Đào H C xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ: Chị Trần T T và anh Đào H C xác nhận tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần T T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm (chị T đã nộp tại biên lai số 0003877 ngày 06/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND quận Hà Đông;
- THADS quận Hà Đông;
- Cơ quan thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Trần Thị Diệp Linh